

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 444/2020/HS-PT
Ngày 30-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thị Huỳnh Hoa;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Minh Nhựt;

Bà Thái Thị Thanh Bình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Học - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 329/2020/TLPT-HS, ngày 01 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 429/2020/HS-ST, ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

Bị cáo có kháng cáo:

Kiên Mỹ Trần Xuân C (G), sinh năm 1995, tại Đồng Nai; nơi cư trú: tổ 6, ấp 5, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiên M, sinh năm 1963 và bà Trần Thị T, sinh năm 1969; có vợ là Nguyễn Thị Xuân N, sinh năm 1999; có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án số 54/2012/HSST ngày 14-11-2012, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”; tại bản án số 08/2014/HSST ngày 23-01-2014, bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị bắt ngày 08-3-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Lê Văn N, bị hại không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03-11-2019, Kiên Mỹ Trần Xuân C và Lê Văn N đi đến nhà tôn tạm thuộc tổ 1, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa thì thấy anh Ngô Huỳnh A cùng anh Võ Hoàng A và 04 người (không rõ lai lịch) ngồi uống rượu và xem đá gà trên điện thoại di động. Lúc này, C rủ anh Huỳnh A cho C tham gia cá cược số tiền 1.000.000 đồng thì anh Huỳnh A giải thích là chỉ xem trên mạng không đồng ý cá cược, dẫn đến hai bên có lời qua tiếng lại với nhau. Sau đó, C rủ N quay về tìm dao làm hung khí đánh anh Huỳnh A, N đồng ý; C và N về phòng trọ của N tại khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa mỗi người lấy 01 con dao tự chế dài khoảng 60 cm.

Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô (chưa rõ biển số) chở C quay lại và đuổi chém anh Huỳnh A; anh Huỳnh A chạy vào dãy phòng trọ gần đó thì bị C đuổi theo dùng dao chém 02 nhát trúng vào cánh tay phải, cổ tay phải gây thương tích, anh Huỳnh A ngã xuống đất thì bị N dùng sòng dao chém 02 nhát vào vùng đỉnh đầu gây thương tích. Anh Võ Hoàng A và một số người dân can ngăn thì C và N lên xe mô tô bỏ chạy, anh Huỳnh A được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 7B.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 7/12/19/CN ngày 11-12-2019 của Bệnh viện Quân y 7B – Cục hậu cần quân khu 7 và bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 1153/TgT/2019 ngày 07-01-2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích và tỷ lệ thương tật của anh Ngô Huỳnh A như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Tồn thương hoàn toàn dây thần kinh quay phải đoạn 1/3 trên cánh tay. Áp dụng Chương 1, mục VII.3.16). Tỷ lệ: 41%.

+ Tồn thương đứt động mạch quay đoạn 1/3 trên cánh tay phải đã phẫu thuật khâu động mạch hiện kết quả tốt. Áp dụng Chương 2, mục II.2.1.1). Tỷ lệ: 07%.

+ Phần sẹo căng tay phải kích thước 06 x 04 cm. Áp dụng Chương 8, mục I/1. Tỷ lệ: 03%.

+ Sẹo trán đỉnh kích thước 04 x 0,3 cm. Áp dụng Chương 8, mục I/2. Tỷ lệ: 02%.

+ Phần sẹo căng tay phải kích thước 16 x 0,3 cm. Áp dụng Chương 8, mục I/2. Tỷ lệ: 02%.

+ Sẹo cánh tay phải kích thước 28 x 0,3 cm. Áp dụng Chương 8, mục I/2. Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư 22/2019/TT- BYT ngày 28-8-2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Ngô Huỳnh A áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư là 50%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Vật chứng vụ án:

+ 02 con dao tự chế dài khoảng 60cm, sau khi gây án thì C và N mang đi vứt bỏ nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

+ Đối với xe mô tô (chưa rõ biển số) do N sử dụng chở C đi gây án. N khai mượn của một người bạn (chưa rõ lai lịch); sau khi gây án N đã trả lại cho người này nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Huỳnh A yêu cầu các bị cáo bồi thường chi phí điều trị thương tích và các chi phí khác với số tiền 481.952.000 đồng; quá trình điều tra Lê Văn N và gia đình đã bồi thường cho anh Huỳnh A số tiền 60.000.000đ; anh Huỳnh A có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 429/2020/HS-ST, ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã quyết định:

Tuyên các bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C, Lê Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; đối với bị cáo Nam áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

- Bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08-3-2020.

- Bị cáo Lê Văn N 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25-3-2020.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 29-8-2020, bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do hành vi của bị cáo là do nhất thời phạm tội, bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo là trụ cột trong gia đình.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Hành vi của các bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C, Lê Văn N đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện vụ án và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; do đó, mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03-11-2019, tại khu vực tổ 1, khu phố 3, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, chỉ vì một mâu thuẫn không đáng, các bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C, Lê Văn N đã có hành vi dùng 02 con dao tự chế dài khoảng 60cm chém nhiều nhát vào cánh tay phải, cổ tay phải, vùng lưng và đỉnh đầu của anh Ngô Huỳnh A gây thương tích. Hậu quả anh Ngô Huỳnh A bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 50%.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và kết án các bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C, Lê Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, chủ động gây sự, sau đó rủ rê và cùng với bị cáo N dùng 02 dao tự chế dài khoảng 60cm gây thương tích cho anh Ngô Huỳnh A với tỷ lệ thương tật là 50%. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, côn đồ, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện tội phạm, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá

đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng người đồng phạm.

Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh gia đình khó khăn, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết mới; do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 429/2020/HS-ST, ngày 18 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt: Bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C **07 (bảy) năm tù** về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 08-3-2020.

2. Về án phí: Bị cáo Kiên Mỹ Trần Xuân C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Huỳnh Hoa